

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2154/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về mối quan hệ phối hợp công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 159/TB-TLĐ ngày 03/10/2024 thông báo Kết luận Hội nghị Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam lần thứ Bảy (khóa XIII);

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mối quan hệ phối hợp công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1461/QĐ-TLĐ ngày 26/11/1996 về việc phân công nhiệm vụ giữa công đoàn ngành, nghề toàn quốc và liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.

Điều 3. Các ban, đơn vị Cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy viên Đoàn Chủ tịch TLD;
- Lưu: VT, ToC

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Nguyễn Đình Khang

QUY ĐỊNH

Mối quan hệ phối hợp công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2154/QĐ-TLĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường trách nhiệm, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn thông qua việc phối hợp công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (gọi chung là công đoàn ngành trung ương và tương đương) với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.
- Bảo đảm sự thống nhất chỉ đạo hoạt động công đoàn cùng ngành nghề từ trung ương đến cơ sở, có sự phối hợp của liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trong tổ chức, quản lý, giải quyết các vấn đề về quan hệ lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này xác định các nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn ngành trung ương và tương đương, liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trong hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động công đoàn theo ngành nghề và tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.
- Quy định này áp dụng đối với các công đoàn ngành trung ương và tương đương, các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành địa phương và tổ chức công đoàn trực thuộc công đoàn ngành trung ương và tương đương hoạt động tại địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc chung

- Thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Bảo đảm sự thống nhất, đồng thuận, hợp tác thiện chí, bình đẳng, vì mục tiêu chung xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm và thực hiện đúng vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong quá trình phối hợp công tác. Khi phát sinh những bất cập trong tổ chức thực hiện thì các bên trao đổi và có giải pháp để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp. Trường hợp có nội dung không thống nhất, đơn vị chủ trì báo cáo xin ý kiến Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để chỉ đạo kịp thời.

Chương II

NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, TRÁCH NHIỆM, TÀI CHÍNH PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; đổi mới, nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể; kịp thời giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công.
2. Tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích đoàn viên, phúc lợi đoàn viên.
3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, biểu dương, khen thưởng đoàn viên, người lao động có thành tích trong hoạt động công đoàn.
4. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và nghị quyết của tổ chức công đoàn.
5. Tổ chức cho đoàn viên, người lao động đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến ngành nghề, quyền lợi đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn cùng ngành nghề.
6. Thực hiện có hiệu quả công tác phát triển, quản lý đoàn viên; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền địa phương trong sạch vững mạnh, xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát triển bền vững.
7. Triển khai các mặt công tác khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Các đơn vị thảo luận, thống nhất nội dung, ký kết Chương trình phối hợp theo nhiệm kỳ. Hằng năm, căn cứ Chương trình phối hợp đã được ký kết để cụ thể hoá thành kế hoạch công tác và chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức công đoàn thuộc công đoàn ngành trung ương và tương đương hoạt động tại địa phương.
2. Các đơn vị phối hợp triển khai công tác thông qua các hình thức hội nghị, hội thảo, toạ đàm, các hoạt động cụ thể; xác định rõ chủ thể chủ trì, chủ thể phối hợp và nguồn kinh phí chi hoạt động phối hợp.

3. Định kỳ (tháng, quý, năm) hoặc đột xuất đơn vị chủ trì triển khai hoạt động có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin với đơn vị tham gia phối hợp, hoặc đề xuất, kiến nghị cấp trên (nếu có).

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp

1. Đối với công đoàn ngành trung ương và tương đương

a) Trách nhiệm chủ trì:

- Xây dựng chương trình phối hợp với một hoặc một số liên đoàn lao động tỉnh, thành phố theo nhiệm kỳ; hằng năm ban hành kế hoạch triển khai chương trình phối hợp kịp thời.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới trực thuộc tại địa phương hoạt động theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam; đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành nghề; tuyên truyền, phổ biến Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đối với cán bộ, đoàn viên, người lao động trực thuộc hoạt động tại địa phương.

- Phát động các phong trào thi đua trong đoàn viên, người lao động theo ngành nghề.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn trực thuộc đang hoạt động tại địa phương làm tốt công tác phát triển đoàn viên, quản lý đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng đảng, xây dựng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phát triển bền vững.

- Đào tạo, bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn trực thuộc đang hoạt động tại địa phương.

- Thực hiện trích, chuyển kinh phí thực hiện nhiệm vụ phối hợp công tác.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết chương trình, kế hoạch phối hợp.

b) Trách nhiệm phối hợp:

- Gửi văn bản xin ý kiến hiệp y của liên đoàn lao động tỉnh, thành phố về công tác cán bộ, công tác thi đua khen thưởng theo quy định.

- Thường xuyên trao đổi, chia sẻ thông tin với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành nghề; thông tin về kết quả triển khai các nội dung công tác chủ trì.

- Trao đổi, cung cấp thông tin với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố khi tham gia các cuộc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật, điều tra tai nạn lao động, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công do chính quyền địa phương hoặc công đoàn địa phương chủ trì.

- Vận động đoàn viên, người lao động tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn quốc phòng an ninh, xóa đói giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

- Tạo điều kiện để cán bộ công đoàn trực thuộc tham gia các hoạt động công đoàn do liên đoàn lao động tỉnh, thành phố tổ chức.

2. Đối với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố

a) Trách nhiệm chủ trì:

- Trực tiếp tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật, việc thực hiện dân chủ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc ngành tại địa phương.

- Trực tiếp tham gia điều tra tai nạn lao động, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công (nếu có).

- Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn ngành địa phương (do liên đoàn lao động tỉnh, thành phố thành lập và chỉ đạo trực tiếp) hoạt động theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

b) Trách nhiệm phối hợp:

- Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin với công đoàn ngành trung ương và tương đương về chủ trương, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh tại địa phương.

- Tư vấn, hỗ trợ cán bộ, đoàn viên trực thuộc công đoàn ngành trung ương và tương đương về chính sách, pháp luật, hoạt động công đoàn.

- Trao đổi, cung cấp thông tin về kết quả các cuộc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật, điều tra tai nạn lao động, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc công đoàn ngành trung ương và tương đương quản lý.

- Tạo điều kiện để cán bộ công đoàn ngành địa phương (do liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý) tham gia các hoạt động do công đoàn ngành trung ương và tương đương tổ chức.

- Trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình doanh nghiệp tại địa phương có liên quan đến ngành nghề để công đoàn ngành trung ương và tương đương biết phối hợp trong công tác quản lý, phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn theo ngành nghề.

- Trao đổi ý kiến hiệp y về công tác cán bộ công đoàn ngành địa phương tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra công đoàn ngành trung ương và tương đương và công tác thi đua khen thưởng (nếu có).

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của Ban Chấp hành, Đoàn



Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phối hợp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ công đoàn thuộc các công đoàn ngành trung ương và tương đương hoạt động tại địa phương.

Điều 7. Kinh phí chi các hoạt động phối hợp

1. Công đoàn ngành trung ương và tương đương phối hợp với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố xác định số lượng tổ chức công đoàn, đoàn viên công đoàn, nội dung phối hợp, làm cơ sở lập dự toán trong phạm vi không quá phần nộp về công đoàn ngành trung ương và tương đương, trường hợp chi vượt quá mức quy định thì báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét, quyết định.

2. Nội dung chi, định mức chi đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định, hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Đơn vị nào chủ trì chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và các điều kiện để thực hiện và quyết toán trong phạm vi nguồn kinh phí phối hợp; đơn vị phối hợp hoặc cử người tham gia các hoạt động của đơn vị chủ trì thì trao đổi, thống nhất với đơn vị chủ trì để chi một số nội dung liên quan.

3. Các hoạt động chi khác (nếu có) do các đơn vị trao đổi, thống nhất.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Phân công Ban Tổ chức làm đầu mối, giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chỉ đạo thực hiện Quy định này. Hằng năm, báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam kết quả thực hiện Quy định này, báo cáo ý kiến đề xuất của cán bộ, đoàn viên (nếu có).

- Các ban, đơn vị Cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham mưu triển khai các hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Công đoàn ngành trung ương và tương đương, liên đoàn lao động tỉnh, thành phố

- Công đoàn ngành trung ương và tương đương chủ động phối hợp với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố cụ thể hóa quy định này thành chương trình phối hợp hoạt động phù hợp với đặc điểm tình hình của từng ngành, địa phương.

- Việc tổ chức ký kết chương trình phối hợp, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp có thể do hai đơn vị phối hợp thực hiện, hoặc do nhiều đơn vị phối hợp thực hiện nhằm tiết kiệm chống lãng phí.

- Định kỳ hằng năm các đơn vị tổ chức sơ kết, kết thúc nhiệm kỳ tổ chức tổng kết đánh giá kết quả phối hợp, báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam biết, chỉ đạo.

3. Tổ chức công đoàn trực thuộc công đoàn ngành trung ương và tương đương hoạt động tại địa phương, các công đoàn ngành địa phương

- Thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp, chỉ đạo phối hợp của công đoàn cấp trên; định kỳ (hoặc đột xuất) báo cáo kết quả hoạt động công đoàn theo quy định.

- Các công đoàn ngành địa phương có cơ sở hoạt động trong các khu công nghiệp hoặc trên địa bàn hành chính cấp huyện, được vận dụng quy định này để xây dựng quy chế phối hợp và do liên đoàn lao động tỉnh, thành phố chỉ đạo.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Căn cứ thực tiễn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ xem xét sửa đổi Quy định này cho phù hợp./

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Khang